TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2024/QĐST-DS	***Sóc Sơn, ngày 21 tháng 5 năm 2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2021/NĐ – CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ về quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

<u>Nguyên đơn</u>: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Số 22 Ngô Q, phường Tràng T, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đình L** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Mai Xuân Th** – Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản theo Giấy ủy quyền số 10771/UQ – PVB ngày 10/6/2020.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Trung H** – chuyên viên tố tụng - Phòng quản lý khách hàng cá nhân KV Miền Bắc – Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản - PVcombank.

Bị đơn: Ông ***Nguyễn Đức Th,*** sinh năm 1981.

Bà ***Hoàng Thị Kim H,*** sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 3, thôn Th, xã Nam S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đức Th là bà ***Hoàng Thị Kim H***, sinh năm 1984. Địa chỉ: Xóm 3, thôn Th, xã Nam S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Về số tiền vay: Tính đến ngày 13/5/2024 ông Nguyễn Đức Th và bà Hoàng Thị Kim H còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền 121.275.026đ đồng *(Một trăm hai mươi mốt nghìn, hai trăm bảy mươi lăm nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng)*, trong đó nợ gốc là 78.569.000 đồng *(Bảy mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn đồng)* và nợ lãi trong hạn là: 14.755.623đ (*Mười bốn triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn, sáu trăm hai mươi ba đồng*), lãi quá hạn là 27.950.403đ (*Hai mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi nghìn, bốn trăm linh ba đồng*) theo Hợp đồng cho vay số 87/2017/HĐTD/PVB – MĐ ngày 24/3/2017 và khế ước nhận nợ số 01KUNN ngày 28/3/2017.

2. Về thời hạn trả nợ: Các bên thống nhất thỏa thuận ông Nguyễn Đức Th và bà Hoàng Thị Kim H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ trên sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

3. Về lãi suất phát sinh: Ông Nguyễn Đức Th và bà Hoàng Thị Kim H tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay số 87/2017/HĐTD/PVB – MĐ ngày 24/3/2017 và khế ước nhận nợ số 01KUNN ngày 28/3/2017 kể từ ngày 14/5/2024 cho đến khi ông Thắng, bà Hân tất toán xong khoản vay.

4. Trường hợp ông Th, bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại các tài sản thế chấp theo

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số công chứng 1297.2017/HĐTC, quyển số 21 TP/CC – SCC/HĐGD là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 03, tờ bản đồ số 47, diện tích 1.054m^2 ở Xóm 3, thôn Th, xã Nam S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 591641 ngày 27/7/2005 mang tên ông Nguyễn Đức Th.

5. Trong trường hợp tài sản bảo đảm kê biên, phát mại không đủ trả nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Đức Th và bà Hoàng Thị Kim H để thu hồi nợ cho đến khi ông Thắng, bà Hân thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng.

6. Về án phí: Do các bên thỏa thuận được với nhau về toàn bộ nội dung tranh chấp nên được giảm 50% tiền án phí. Ông Nguyễn Đức Th và bà Hoàng Thị Kim H còn phải chịu 3.031.000 đồng (*Ba triệu, không trăm ba mươi mốt nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Đ số tiền 3.006.000 đồng (*Ba Triệu không trăm linh sáu nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, biên lai thu số 0022437 ngày 26/3/2024.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Minh Đăng